

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2023/HSST
Ngày: 29/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Đình Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Toàn và ông Lê Như Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02 tháng 10 năm 1967; Nơi cư trú: Thôn XM, xã TBT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 0/12 (Không biết đọc, biết viết); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Đình Đ và bà: Nguyễn Thị L (đều đã chết); Vợ: Trần Thị C (Đã ly hôn); Con: Có 02 người, đứa lớn sinh năm 1997, đứa nhỏ sinh năm 2001; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 22/5/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố HT, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 02/2018/HSST ngày 02/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh Nghệ An, buộc Nguyễn Đình T phải chấp hành hình phạt 4 năm 3 tháng tù. Đến ngày 30/9/2021 chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích); Nhân thân: Ngày 31/3/1994 bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản riêng của công dân”; Ngày 16/5/2016, bị Công an phường NH, thành phố HT, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt số tiền 2.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, đến này 27/5/2016 chấp hành xong quyết định. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/02/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Võ Thanh H; Sinh: 1971; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ dân phố 5, TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Đình H; Sinh: 1990; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ dân phố 5, TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

2. Anh Trần Hữu D; Sinh: 1986; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn TL, xã TN, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Hào Q; Sinh: 1959; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ dân phố 5, phường BH, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* Anh Đặng Duy K; Sinh: 1984; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ dân phố 7, TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 20/01/2023, Nguyễn Đình T (đang có tiền án về tội Trộm cắp tài sản) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Suppercub 50, sơn màu xanh, biển kiểm soát 38FA-3402 đi từ huyện TC, tỉnh Nghệ An về nhà mình ở thôn XM, xã TBT, huyện ĐT. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực chợ H thị trấn ĐT, T nhìn thấy nhà anh Võ Thanh H (sinh năm 1971, trú tại tổ dân phố 5, thị trấn ĐT, huyện ĐT) đang mở cửa nên đi vào nhà xin nước uống. T dựng xe mô tô bên đường, rồi đi bộ vào sân nhà anh H gọi to: *Có ai ở nhà không cho miếng nước*. Thấy không có người trả lời, T tiếp tục đi vào nhà thì nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu vàng nhạt và 01 chiếc điện thoại di động Oppo F3, màu vàng nhạt đang để trên bàn, nên T nảy sinh ý định lấy trộm rồi đi lại gần chiếc bàn lấy trộm hai chiếc điện thoại cầm ở tay và đi ra chỗ dựng chiếc xe mô tô, cất giấu hai chiếc điện thoại vừa lấy trộm được vào túi áo khoác bên trái, rồi điều khiển xe mô tô đi theo đường YT hướng ra ngã tư BV, thị trấn ĐT. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi qua cửa hàng điện thoại “ĐH” của anh Trần Đình H (sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố 8, thị trấn ĐT, huyện ĐT), T dừng xe bên đường vào cửa hàng nói: *Có hai chiếc điện thoại cũ anh có mua không*, đồng thời đưa hai chiếc điện thoại vừa lấy trộm được cho anh H xem. Sau khi kiểm tra máy, anh H nói: *Hai chiếc điện thoại này giá 600.000 đồng*, T đồng ý bán. Sau khi nhận tiền, T điều khiển xe mô tô về nhà mình. Số tiền bán hai chiếc điện thoại nói trên, T đã tiêu xài cá nhân hết. Còn anh H sau khi phát hiện mất trộm tài sản đã trình báo Cơ quan Công an. Ngày 31/01/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ triệu tập T đến làm việc thì T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KLĐG-HĐĐGTS ngày 30/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đức Thọ, kết luận: Chiếc điện thoại

đi động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng nhạt trị giá 700.000 đồng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3, màu vàng nhạt trị giá 200.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng nhạt; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3, màu vàng nhạt (*Đều thu giữ từ anh Trần Đình H*); 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Suppercub 50 (*Thu giữ từ Nguyễn Đình T*). Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng nhạt và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3, màu vàng nhạt là của anh Võ Thanh H. Còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Suppercub 50 là của ông Nguyễn Hào Q (sinh năm 1959, trú tại khối 6, phường BH, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh). Khoảng tháng 10/2022, ông Nguyễn Hào Q đã bán cho anh Trần Hữu D (sinh năm 1986, trú tại thôn TL, xã TN, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh) nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu. Anh Trần Hữu D cho Nguyễn Đình T mượn làm phương tiện đi lại và không biết T sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bị hại anh Võ Thanh H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Hữu D không yêu cầu bồi thường gì thêm. Còn anh Trần Đình H yêu cầu Nguyễn Đình T bồi thường số tiền 600.000 đồng và đã được bị cáo bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT-VKS-ĐT ngày 03 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Đình T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/02/2023, đề nghị tuyên về án phí.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng và hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt một số bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận về hành vi, cách thức thực hiện tội phạm của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận trong quá trình hỏi cung đều được tự nguyện khai báo, không bị bức cung, mớm cung hay nhục hình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, các lời khai và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 18 giờ ngày 20/01/2023, tại nhà anh Võ Thanh H ở tổ dân phố 5, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Đình T (đang có tiền án về tội Trộm cắp tài sản) đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng nhạt, trị giá 700.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3, màu vàng nhạt, trị giá 200.000 đồng của anh Võ Thanh H. Tổng trị giá tài sản đã chiếm đoạt là 900.000 đồng.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đã phạm tội trộm cắp, chưa được xóa án, lại tiếp tục trộm cắp nên mặc dù tang số phạm tội lần này dưới 2 triệu đồng nhưng hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người đúng tội, không oan sai. Bản cáo trạng số 16/CT-VKS-ĐT ngày 03 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn chính xác. Tại phiên tòa lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá đầy đủ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo cũng như các vấn đề khác về cơ bản là phù hợp.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo đang có tiền án về tội trộm cắp, chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo vẫn không chịu lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân trở thành một con người lương thiện mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, phải lên một mức án đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Bị cáo hiện đang bị tạm giam, để đảm bảo cho công tác thi hành án cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra đã tự nguyện khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về phần dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Trong vụ án này, anh Trần Đình H đã mua chiếc điện thoại di động mà bị cáo lấy trộm được, nhưng không biết tài sản đó là do phạm tội mà có, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Còn anh Trần Hữu D là người đã cho Nguyễn Đình T mượn chiếc xe mô tô làm phương tiện đi lại. Quá trình bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội anh D không biết, nên cũng không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] *Về hình phạt:* Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Đình T 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/02/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

[3] *Về án phí:* Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 xử buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] *Quyền kháng cáo bản án:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Thọ;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Bộ phận THA Hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đình Thông

